TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 195/2017/QĐST-HNGĐ	Chợ Mới, *ngày* 12 *tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 277/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Mỹ N**, sinh năm 1992. Địa chỉ ấp Bình Quới, xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông **Lê Hồng T**, sinh năm 1982; Địa chỉ ấp Bình Quới, xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Lê Hồng T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 215/KH, quyển số 02/2012 do Ủy ban nhân dân xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 24 tháng 12 năm 2012, không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Bà N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Hồng P, sinh ngày 30.10.2013. Ông T có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con là 650.000đồng/tháng cho đến khi cháu Lê Hồng P rưởng thành.

Ông T không trực tiếp nuôi con, nhưng ông có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản ông thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi việc nuôi con hay việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Bà N và ông T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Không có. Ghi nhận hai bên xác định không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì bà N và ông T vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Phạm Thị Mỹ N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0014023 ngày 09.6.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà N được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông Lê Hồng T chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- UBND xã Bình Phước Xuân;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình